

長沙地下鉄 5 号線 駅名 1/2

No	駅名	メモ
1	shuǐ dù hé zhàn 水渡河站	
2	tǔ qiáo zhàn 土桥站	
3	bái máo pù zhàn 白茅铺站	
4	yuè hú gōng yuán běi zhàn 月湖公园北站	
5	mǎ lán shān zhàn 马栏山站	
6	yā zi pù zhàn 鸭子铺站	
7	huǒ jù cūn zhàn 火炬村站	
8	mǎ wáng duī zhàn 马王堆站	
9	wàn jiā lì guǎng chǎng zhàn 万家丽广场站	
10	fú róng qū zhèng fǔ zhàn 芙蓉区政府站	
11	gāo qiáo běi zhàn 高桥北站	

長沙地下鉄 5 号線 駅名 2/2

No	駅名	メモ
12	gāo qiáo nán zhàn	
	高桥南站	
13	guī táng zhàn	
	圭塘站	
14	mù qiáo zhàn	
	木桥站	
15	yǔ huā qū zhèng fǔ zhàn	
	雨花区政府站	
16	dà táng zhàn	
	大塘站	
17	bǎn táng chōng zhàn	
	板塘冲站	
18	máo zhú táng zhàn	
	毛竹塘站	

